TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 13-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ.

Ông Phạm Tấn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn S, sinh năm 1999 tại Bình Phước; nơi cư trú: ấp 2, xã N, huyện C (nay là thị xã C), tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M; tiền sự: không; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2021/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện C (nay là thị xã C), tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo S 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 23 tháng 8 năm 2022 đến ngày 01 tháng 9 năm 2022 tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: c*hị Nguyễn Thị Bích B, sinh năm 1998; hộ khẩu thường trú: ấp E, xã K, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: khu phố 4, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn S là đối tượng không nghề nghiệp ổn định và sử dụng ma túy đá từ năm 2017. Thông qua mối quan hệ xã hội S biết một người phụ nữ tên D

(không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực chợ F, thị xã C, tỉnh Bình Phước bán ma túy để sử dụng. Vào tối ngày 19 tháng 8 năm 2022, do cần ma túy để sử dụng nên S chủ động tìm D để mua ma túy với giá 1.800.000 đồng để sử dụng dần. Số ma túy còn lại S giấu trong người.

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 23 tháng 8 năm 2022, khi đang tuần tra trên tuyến đường DT 750 thuộc ấp 1, xã V, huyện B, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Tấn S điều khiển xe mô tô biển số 83P4-078.92 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Lúc này đối tượng điều khiển xe bỏ chạy theo hướng về xã G, huyện O thì bị lực truy đuổi. Quá trình truy đuổi lực lượng phát hiện đối tượng S ném một vật khả nghỉ xuống đường. Sau khi bắt giữ đã đưa đối tượng quay lại kiểm tra cách nơi giữ đối tượng khoảng 100 mét thì phát hiện một gói nylon dính keo chứa tinh thể màu trắng nằm trên mặt đường DT 750, Nguyễn Tấn S khai nhận đó là ma túy tổng hợp (dạng đá) do mình ném trong lúc bỏ chạy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận sự việc phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23 tháng 8 năm 2022 (bút lục số 02 và số 03), Công an huyện Bàu Bàng đã tạm giữ của bị cáo S 01 (một) gói nylon dính keo chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 83P4-078.92.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số: 141/QĐ-KTMT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bình Dương giám định thành phần và trọng lượng chất màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Tấn S. Ngày 31 tháng 8 năm 2022, Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bình Dương ra kết luận giám định số: 405/KL-KTHS(MT), kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,1821 gam.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số: 83P4-078.92, số khung: 3210KY275719 số máy: E3X9E639470, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bàu Bàng đã xác minh làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Bích B. Qua làm việc xác định vào tối ngày 22 tháng 8 tháng 2022, chị B đến nhà bạn tên R ở phường H, thị xã C, tỉnh Bình Phước chơi thì gặp S. Tại đây, S mượn xe chị B để sử dụng được chị B đồng ý. Việc S sử dụng xe mô tô đi mua ma tuý chị B không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý. Ngày 23 tháng 9 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu

Bàng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 45/QĐ-KTMT trao trả lại xe mô tô trên cho chị B. Chị B nhận xe và không có ý kiến gì.

Đối với bì thư được niêm phong ghi số 405/PC09 là mẫu vật gửi giám định số 141 ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng có chữ ký của Nguyễn Tấn S (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc D (Cán bộ giao mẫu) và Phạm Văn L (cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong M = 1,0906 gam xét thấy không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên D (không rõ lai lịch, chỗ ở cụ thể) tại khu vực gần chợ Thành Tâm, thị xã Chơn Thành là người bán ma tuý cho bị cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra vẫn tiếp tục điều tra xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo S không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị B không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 109/KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tấn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tấn S, xử phạt bị cáo S từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định được niêm phong khối lượng, trọng lượng: 1,0906 gam loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo S không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị B vắng mặt tại phiên tòa nhưng không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận: ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại ấp 1, xã V, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo S có hành vi cất giấu 1,1821, loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, ngang nhiên đưa ma túy vào đời sống xã hội, gây khó khăn cho việc đấu tranh phòng, chống tội phạm của Nhà nước ta; mặt khác còn ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của chính bị cáo. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích do đó lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với bì thư được niêm phong ghi số 405/PC09 là mẫu vật gửi giám định số 141 ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng có chữ ký của Nguyễn Tấn S (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc D (Cán bộ giao mẫu) và Phạm Văn L (cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong M = 1,0906 gam là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số: 83P4-078.92, số khung: 3210KY275719 số máy: E3X9E639470 là tài sản hợp pháp của chị B. Ngày 23 tháng 9 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 45/QĐ-KTMT trao trả lại xe mô tô trên cho chị B xét phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

[7] Đối với đối tượng tên tên D (không rõ lai lịch) Cơ quan điều tra đang làm rõ nhân thân, lai lịch khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 106, 136, 260, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 8 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy Methamphetamine theo bì thư được niêm phong ghi số 405/PC09 là mẫu vật gửi giám định số 141 ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng có chữ ký của Nguyễn Tấn S (người chứng kiến), Nguyễn Ngọc D (Cán bộ giao mẫu), và

Phạm Văn L (cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong M = 1,0906 gam.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Tấn S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng